

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày: 10-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân.

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Đức Hạnh;

+ Ông Lê Thanh Tâm;

+ Ông Nguyễn Văn Nho

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Song Tố Như - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1980 tại tỉnh Tây Ninh; HKTT: Khu phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp L, xã B, huyện H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 và bà Ngô Ngọc T, sinh năm 1955; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Bản án số 80/2012/HSST ngày 19/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48, xử phạt Nguyễn Hoàng T 07 năm tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2017

Tiền sự: Ngày 27/3/2018 bị Công an huyện D xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ ngày 17/10/2018, chuyển tạm giam từ ngày 24/10/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn T', sinh ngày 31 tháng 7 năm 2000 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Tổ R, ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1973 và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1974; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 26/5/2017, bị Công an xã T, huyện B xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2018, chuyển tạm giam ngày 24/10/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Nguyễn Thụy Hải Đ, Luật sư - Công ty Luật TNHH M, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo T': Ông Nguyễn Văn T, Luật sư - Công ty Luật TNHH M, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 00 phút ngày 17/10/2018, tại quán phở H thuộc ấp G, xã N, huyện H, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hoàng T, Trần Văn T' khi đang bán trái phép chất ma túy cho Võ Đình H và thu giữ của bị cáo T 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, thu giữ của H số tiền 500.000 đồng.

Sau khi tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của bị cáo Nguyễn Hoàng T tại ấp L, xã B, huyện H, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh thu giữ 06 bịch nylon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể trong suốt và một số công cụ phục vụ cho việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo T thừa nhận bắt đầu bán ma túy từ khoảng tháng 7/2018. Bị cáo mua ma túy của người tên N (không rõ họ tên, địa chỉ), mỗi lần mua từ 24.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng. Bị cáo T và N giao dịch mua bán ma túy qua điện thoại, điểm giao nhận hàng tại trạm dừng chân Minh Anh thuộc xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo Trần Văn T' ở nhờ nhà của bị cáo T để đi làm phụ hồ. Bị cáo T' biết bị cáo T mua bán trái phép chất ma túy và đồng ý đi giao ma túy cho người mua

khi có nhu cầu. Mỗi lần đi giao ma túy, bị cáo T cho bị cáo T' tiền công từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng và sử dụng ma túy miễn phí.

Từ tháng 7/2018, bị cáo T và bị cáo T' đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho những đối tượng nghiện khác, cụ thể như sau:

Bị cáo T đã bán ma túy cho Võ Đình H 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá 5.200.000 đồng. Các lần bán cho H đều do bị cáo T' chở bị cáo T đi bán.

Bị cáo T đã bán ma túy cho Võ Thị Anh H 04 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với giá từ 500.000 đồng đến 1.600.000 đồng, trong đó, có 02 lần bị cáo T' mang ma túy đi giao.

Ngoài ra, bị cáo T và bị cáo T' còn khai nhận đã bán ma túy cho những người tên Y, A, L nhưng không rõ tên họ, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hoàng T và bị cáo Trần Văn T' đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 1360/KL-KTHS ngày 20/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 30,0275 gam; Mẫu chất tinh thể bên trong 06 bịch nylon (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 50,7193 gam.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1360/M1 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Nguyễn Hoàng Chi Mai, có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, theo Kết luận giám định số 1360/KL-KTHS ngày 20/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh;

+ 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1360/M2 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Nguyễn Hoàng Chi Mai, có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, theo Kết luận giám định số 1360/KL-KTHS ngày 20/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh;

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Vision, biển số 70G1-60345, số khung: RLHJF5817GY561983, số máy: JF66F-0806800;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei1: 357160082099699, số imei2: 357161082099697;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ, số imei: 354832093324000;

+ 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet;

- + 01 (một) cái bóp da màu nâu;
- + 01 (một) cân điện tử có chữ Ming Heng Miniseale CE;
- + 03 (ba) cây kéo bằng kim loại;
- + 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút nước;
- + Tiền Việt Nam: 2.500.000 đồng.

Về kê biên tài sản: Bị cáo T và bị cáo T' không có tài sản nên không kê biên.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Đình H và Võ Thị Anh H, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên N hiện không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào xác định rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS-P1, ngày 28 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị can Nguyễn Hoàng T và bị cáo Trần Văn T' về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T và bị cáo Trần Văn T' về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức án từ 17 đến 18 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T' mức án từ 15 đến 16 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung, căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T.

Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Đ phát biểu bào chữa cho bị cáo T: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai báo các hành vi

phạm tội trước nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư T phát biểu vào chữa cho bị cáo T': Bị cáo T' là người giúp sức cho bị cáo T, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T' đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai báo các hành vi phạm tội trước nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất hối hận. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình, chăm sóc cha mẹ già neo đơn.

Lời nói sau cùng của bị cáo T': Bị cáo đã ăn năn hối lỗi về hành vi của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về hòa nhập cộng đồng, phụ giúp gia đình, trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T, bị cáo T' không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T và bị cáo Trần Văn T' đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo T, bị cáo T' phù hợp với các chứng cứ, tài liệu, kết luận giám định thể hiện trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Hoàng T vì muốn có tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu xài cá nhân nên đã nhiều lần liên hệ người tên N (không rõ họ tên, địa chỉ) mua một số lượng ma túy để sử dụng và chia nhỏ, bán lại cho một số đối tượng nghiện ma túy gồm Võ Đình H, Võ Thị Anh H và các đối tượng tên Y, A, L (không rõ tên họ, địa chỉ). Bị cáo T' ở nhờ nhà bị cáo T và tự nguyện chở bị cáo T đi bán ma túy. Bị cáo T cho bị cáo T' từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng và cho sử dụng ma túy miễn phí. Ngày 17/10/2018, bị cáo T và bị cáo T' bị bắt quả tang khi đang bán ma túy cho Võ

Đình H, thu giữ tổng cộng 80,7468 gam chất ma túy, loại Methamphetamine. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Hoàng T và bị cáo Trần Văn T' phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tổn hại trực tiếp cho sức khỏe của người sử dụng, làm lây truyền các căn bệnh nguy hiểm như HIV/AIDS. Bị cáo Nguyễn Hoàng T và bị cáo Trần Văn T' là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do ý thức coi thường pháp luật và mục đích tư lợi cá nhân mà thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, buộc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay.

[4] Xét về vai trò của từng bị cáo: Bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi mua bán trái phép 80,7468 gam chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đã bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 07 năm tù, là tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích nhưng nay lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý. Đồng thời, bị cáo có 01 tiền sự bị Công an huyện Dxử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 27/3/2018. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng Võ Đình H, Võ Thị Anh H, Y, A, L. Do đó, bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo T' là người giúp sức tích cực cho bị cáo T, biết bị cáo T bán mua túy nhưng vẫn đồng ý chở bị cáo T đi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Công an xã T, huyện B xử phạt hành chính ngày 26/5/2017. Bị cáo đã chở bị cáo T đi bán ma túy cho Hoàng 03 lần, trực tiếp giao ma túy cho Võ Thị Anh H 02 lần nên bị cáo T' phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự khai ra hành vi phạm tội trước đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Căn cứ khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo T 10.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

T’.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Đối với phong bì M1 có khối lượng 29,3344 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và phong bì M2 có khối lượng 49,8947 gam chất ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với xe mô tô hiệu Vision, biển số 70G1-60345, số khung: RLHJF5817GY561983, số máy; JF66F-0806800, theo "Phiếu trả lời xác minh phương tiện cơ giới giao thông đường bộ" của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh (bút lục 66), bị cáo Nguyễn Hoàng T là chủ sở hữu của phương tiện nêu trên. Đây là phương tiện phạm tội bị cáo sử dụng để đi lại mua bán ma túy nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei1: 357160082099699, số imei2: 357161082099697; bị cáo đã sử dụng để liên lạc trong việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ, số imei: 354832093324000 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh để đảm bảo thi hành án;

- Đối với 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) cái bóp da màu nâu; 01 (một) cân điện tử có chữ Ming Heng Miniseale CE; 03 (ba) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút nước không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với tiền Việt Nam: 2.500.000 đồng, là tiền thu lợi bất chính của bị cáo từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước.

[7] Ngày 27/12/2018, anh Nguyễn Hoàng H có đơn trình bày về việc bị cáo T đã mượn anh số tiền 20.000.000 đồng, yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo T trả lại anh số tiền nêu trên, không yêu cầu tính lãi. Xét thấy yêu cầu của anh H không liên quan đến nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và ý kiến phát biểu bào chữa của những người bào chữa cho các bị cáo về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T và bị cáo Trần Văn T’.

[9] Về án phí: Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

bị cáo Nguyễn Hoàng T, bị cáo Trần Văn T' phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 18 (mười tám) năm tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 17/10/2018

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Trần Văn T' phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Trần Văn T' 15 (mười lăm) năm tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 17/10/2018

Căn cứ khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hoàng T 10.000.000 (mười triệu) đồng sung công quỹ Nhà nước.

2. Biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1360/M1 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Nguyễn Hoàng Chi Mai, có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, theo Kết luận giám định số 1360/KL-KTHS ngày 20/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh;

+ 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1360/M2 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Nguyễn Hoàng Chi Mai, có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, theo Kết luận giám định số 1360/KL-KTHS ngày 20/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh;

+ 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet;

+ 01 (một) cái bóp da màu nâu;

+ 01 (một) cân điện tử có chữ Ming Heng Miniseale CE;

+ 03 (ba) cây kéo bằng kim loại;

+ 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút nước;

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Vision, biển số 70G1-60345, số khung: RLHJF5817GY561983, số máy; JF66F-0806800;

+ Tiền Việt Nam: 2.500.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei1: 357160082099699, số imei2: 357161082099697;

- Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ, số imei: 354832093324000 của bị cáo Nguyễn Hoàng T để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/12/2018.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Hoàng T, bị cáo Trần Văn T', mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, báo cho các bên biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ 1 GĐKT. TANDTC;
- TANDCC tại TP. HCM;
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP. CQCSĐT CA tỉnh;
- Phòng PC 47 CA tỉnh Tây Ninh
- Phòng PV 27 CA tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Vân